TIẾNG VIỆT

**Bài 70: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nắm vững cách đọc các vần: uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các vần uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu. Hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã học.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số vần đã học.

**\* Góp phần hình thành và phát triển Năng lực, phẩm chất**

+ Năng lực: Phát triển kĩ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện: *Chuột nhà và chuột đồng*, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện.

+ Phẩm chất: Nhân ái, trách nhiệm (Qua câu chuyện giúp HS trân trọng cuộc sống tự do, tự chủ và yêu quý những gì do chính mình làm ra)

\*GDQCN: (Liên hệ) Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ; chữ mẫu:” Khóm chuối đã trổ buồng”

 + video câu chuyện: Chuột nhà và chuột đồng

- HS: Bộ thực hành Tiếng Việt

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động Mở đầu**

- HS đọc bài 69, GV nhận xét, GV giới thiệu bài mới

**2. Đọc tiếng, từ ngữ.**

- HS nhác lại các vần đã học

- HS ghép các vần theo bảng 1, 2

- HS đọc bài

- HS đọc các tiếng: CN, L

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | c | m | n | t | ng |
| uô | uôc | uôm | uôn | uôt | uông |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | i | u |
| uô | uôi |  |
| ươ | ươi | ươu |

**\* Đọc từ ngữ**

- HS đọc các từ ngữ: cá đuối, tuổi trẻ, cưỡi ngựa, vuốt ve, nhuộm vải,

- Thi ghép các từ ngữ có chứa vần đã học

- HS nhận xét bài của bạn và được GV nhận xét

**3. Đọc đoạn.**

- HS đọc thầm đoạn, tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần.

- 8 HS đọc nối tiếp câu.

- HS đọc bài

- HS, GV nhận xét.

+ Ông trồng những loại cây nào?

+ Ông trồng những loại cây ăn trái

+ Các loài cây ấy đang ở vào thời điểm nào?

+ Các loài cây ấy đang ở vào thời điểm thu hoạch

+ Ông nuôi những con vật nào?

+ Ông nuôi gà, chim

+ Những con vật ấy có gì đặc biệt?

- HS và GV thống nhất câu trả lời.

**4. Viết**

- Nêu nội dung bài viết ?

- HS viết câu “Khóm chuối đã trổ buồng”

- Nêu quy trình viết?

- Nêu tư thế viết **?**

- HS viết bài 69 dưới sự hướng dẫn của GV

- HS nhận xét, GV nhận xét sửa lỗi

**Tiết 2**

**5. Kể chuyện**

a, Văn bản: Chuột nhà và chuột đồng (SGV trang 251)

b, GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời:

- HS nghe GV kể toàn bộ câu chuyện.

- HS nghe GV kể từng đoạn của câu chuyện và thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi:

\* Đoạn 1: Từ đầu đến bỏ quê lên thành phố.

+ Khi chuột nhà đến chơi, chuột đồng đã thết đãi chuột nhà những gì?

 - Cây khô

+ Vì sao chuột nhà rủ chuột đồng lên thành phố?

- Vì có nhiều cái ăn ngon

\* Đoạn 2: Tối đầu tiên đi kiếm ăn đến ta sẽ đi lối khác kiếm ăn.

+ Tối đầu tiên đi kiếm ăn trên thành phố, chúng gặp phải chuyện gì?

- Gặp phải mèo đuổi

+ Thất bại trong lần đầu kiếm ăn, chuột nhà đã an ủi chuột đồng như thế nào?

- Thua keo này bày keo khác

\* Đoạn 3: Từ lần này đến cái bụng đói meo.

+ Chuyện gì xảy ra khi chuột nhà và chuột đồng mò đến kho thực phẩm?

- Gặp chó

\* Đoạn 4: Tiếp theo cho đến hết.

+ Sau rất nhiều chuyện xảy ra, chuột đồng quyết định làm gì?

- Chuột đồng quyết định về quê

+ Chia tay chuột nhà, chuột đồng nói gì?

- Cần tự tay làm ra

\* GV chốt liên hệ: GDQCN: Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân.

**c. HS kể chuyện.**

- HS kể lại từng đoạn của câu chuyện theo gợi ý của từng tranh và h/dẫn của GV.

- HS nhận xét bài của bạn và được GV nhận xét.

**6. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

- Nói câu có chứa vần đã học?

- GV nhận xét giờ học.

- HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.

- HS về nhà chuẩn bị bài cho tiết sau

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………